

Số: 53/2026/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Mức chi

1. Chi thù lao cho cán bộ khoa học, kỹ thuật (*là người của cơ quan có chức năng thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc được cử tham gia thường xuyên và trực tiếp vào dự án thăm dò, khai quật khảo cổ*): mức chi 300.000 đồng/người/ngày. Số ngày làm căn cứ để thanh toán chi bồi dưỡng là số ngày thực tế trực tiếp làm việc tại hiện trường khai quật hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chỉnh lý hiện vật khảo cổ theo sự phân công và có sự xác nhận của thủ trưởng đơn vị hoặc chủ nhiệm đề tài/dự án trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài mức chi bồi dưỡng nêu trên, cán bộ khoa học, kỹ thuật vẫn được hưởng chế độ lương, các loại phụ cấp đang hiện hưởng, chế độ công tác phí theo quy định.

2. Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (*là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ*):

Chuyên gia tư vấn khoa học tham gia tư vấn dự án thăm dò, khai quật khảo cổ theo hình thức hợp đồng tư vấn. Mức chi cho chuyên gia tư vấn khoa học làm căn cứ để ký kết hợp đồng trọn gói cho những ngày tham gia tư vấn: Mức chi 650.000 đồng/ngày/người; ngoài mức thù lao trên, chuyên gia tư vấn khoa học được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe (nếu có): Mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ban hành Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi chung là Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND*).

3. Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chỉnh lý di tích, di vật: Mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND.

4. Mức chi thuê khoán nhân công phục vụ công tác điều tra, đào thăm dò, khai quật khảo cổ, phân loại chỉnh lý di vật; chi thuê khoán bảo vệ công trường và kho tạm 24/24h: mức chi thực tế theo hợp đồng nhưng không vượt quá 350.000 đồng/ngày/người.

5. Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ:

- a) Mức chi viết báo cáo sơ bộ: 4.000.000 đồng/báo cáo.
- b) Mức chi viết báo cáo khoa học: 12.000.000 đồng/báo cáo.

6. Mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học:

a) Chi dập hoa văn và văn bia: 100.000 đồng/bản (khổ A4), 150.000 đồng/bản (khổ A3), 250.000 đồng/bản (khổ A2), 450.000 đồng/bản (khổ A0).

b) Chi chụp ảnh chụp di tích và di vật: 25.000 đồng/ảnh (bao gồm công chụp, chỉnh sửa và chi phí làm ảnh cỡ 9x12).

c) Phiếu đăng ký hiện vật (mô tả đặc trưng, niên đại, nguồn gốc và tính chất hiện vật): 30.000 đồng/phiếu.

d) Mức chi đo vẽ di tích, di vật (mặt bằng tổng thể khu di tích, mặt bằng hiện trạng di tích, mặt cắt địa tầng, chi tiết các dấu vết kiến trúc..., hình dáng, hoa văn của các loại di vật...): Chi theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại khoản 1 Điều này.

7. Chi phục chế, phục dựng hiện vật khảo cổ: Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao.

8. Mức chi về mua sắm hoặc thuê trang thiết bị vật tư, dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; thuê phương tiện đi lại; lán trại tại công trường phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; in ấn, photo, nhân bản hồ sơ và báo cáo; thuê khoán lấp hố hoặc bảo tồn di tích sau khi thăm dò, khai quật được căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế tại địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thỏa thuận trong hợp đồng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

9. Mức chi về công tác di dời các di tích, di vật hoặc lấp cát bảo tồn tại chỗ các di tích, di vật dưới lòng đất; thuê khoán kho, bãi bảo quản tạm thời di tích, di vật; thuê máy móc cần thiết phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ được thực hiện theo hợp đồng căn cứ vào định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật hoặc mức giá thực tế trên địa bàn và trong phạm vi dự toán được duyệt theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

10. Chi hoạt động bộ máy của đoàn khai quật hoặc của dự án thăm dò, khai quật khảo cổ: Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành.

11. Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 67/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước và quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước: Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các đơn vị, tổ chức và cá nhân để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ đảm bảo hợp pháp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 5 năm 2026.
2. Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 30 tháng 5 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Đức Tuy